TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 23 - 3 - 2026.
V/v: "*Ly hôn*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Miện

Ông Mai Phú

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Bùi Thị Hậu – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1- Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Lâm Đồng: Bà Hồ Thị Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 130/2026/TLST - HNGĐ ngày 11/2/2026 về việc "*Ly hôn"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/QĐXX-ST ngày 06 tháng 3 năm 2026 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Phạm Quỳnh H, sinh năm: 1991

Địa chỉ: số C T, phường X - Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông Tôn Phú Đ, sinh năm: 1987

Địa chỉ: ấp B xã P, tỉnh Đồng Tháp

(Bà H, ông Đ có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Nguyễn Phạm Quỳnh H trình bày: Bà và ông Tôn Phú Đ kết hôn năm 2024 tại Ủy ban nhân dân phường X – Đ, có tổ chức cưới theo phong tục tập quán. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc trong một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không đồng quan điểm sống, cuộc sống chung thường xuyên xảy ra cải vã, mâu thuẫn gia đình ngày càng trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn, hiện vợ chồng đã sống ly thân. Nay bà xác định không còn tình cảm vợ chồng với ông Đ nên xin được ly

hôn để trả tự do cho nhau.

Về con chung: Có con chung là Tôn Nguyễn Xuân N, sinh ngày 01/12/2024. Khi ly hôn, bà có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Tôn Nguyễn Xuân N đến khi con đủ tuổi thành niên. Việc cấp dưỡng các bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Tôn Phú Đ: có đơn xin giải quyết vắng mặt.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không được.

Tại phiên tòa hôm nay,

Bà H, ông Đ đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án; Và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Phạm Quỳnh H. Cho bà Nguyễn Phạm Quỳnh H và ông Tôn Phú Đ được ly hôn. Giao con chung Tôn Nguyễn Xuân N cho bà Nguyễn Phạm Quỳnh H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi thành niên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Xuất phát từ việc bà H và ông Đ xảy ra mâu thuẫn, do đó bà H xin ly hôn. Do vậy, xác định quan hệ tranh chấp là: "*Ly hôn*" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Bà H, ông Đ có đơn xin xét xử vắng mặt, do đó căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự giải quyết theo thủ tục chung. Ông Đ có đơn đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 1 – Lâm Đồng giải quyết nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự thì Tòa án nhân dân khu vực 1 – tỉnh Lâm Đồng có thẩm quyền giải quyết tranh chấp nói trên.

[2] *Về nội dung:* bà H và ông Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật. Sau khi cưới, vợ chồng chỉ sống hạnh phúc trong một thời gian ngắn, nguyên nhân là do tính tình không hòa hợp, ông bà không còn tin tưởng, tôn trọng nhau, từ đó vợ chồng không còn có sự quan

tâm đến nhau. Xét thấy, có kéo dài quan hệ hôn nhân này cũng không mang lại hạnh phúc nên cần giải quyết cho bà H và ông Đ ly hôn theo yêu cầu của bà H là có căn cứ.

[3] Về con chung: Bà H và ông Đ có 01 con chung là Tôn Nguyễn Xuân N, sinh ngày 01/12/2024. Bà H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con. Xét thấy, theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình thì cha mẹ có quyền, nghĩa vụ, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên, do đó nguyện vọng của bà H là hoàn toàn chính đáng, hơn nữa cháu N còn quá nhỏ, cần có sự chăm sóc của người mẹ. Vì vậy, giao con chung Tôn Nguyễn Xuân N cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Bà H không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng cho con nên không xem xét, giải quyết về việc cấp dưỡng cho con.

[4] Về tài sản chung: các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu xem xét, giải quyết.

[5] Về nợ chung: bà H xác định không có nên không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: bà H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ các Điều 56, 57, 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Phạm Quỳnh H. Xử:

1. Về hôn nhân: Cho bà Nguyễn Phạm Quỳnh H và ông Tôn Phú Đ được ly hôn.

2. Về con chung: Giao con chung Tôn Nguyễn Xuân N, sinh ngày 01/12/2024 cho bà Nguyễn Phạm Quỳnh H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi thành niên.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; Quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; Thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: bà Nguyễn Phạm Quỳnh H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000đ theo biên lai thu số 0002800 ngày 10/02/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng. Bà Nguyễn Phạm Quỳnh H

đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt, niêm yết hợp lệ, các đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 1-Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu AV - HS.

TAND KHU VỰC 1

LNW230326.TL.QDBA
904

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Thanh Thủy